TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC G THÀNH PHỐ H	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 827/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 19 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC G- THÀNH PHỐ H

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 68, 69, 70, 71, 72, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 107, 110, 116, 117, 118, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 438/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm: 1999

Địa chỉ: MPN 55L, đường HT06, Khu phố 39, phường TT, Thành phố H

2/ Ông Phạm Văn H1, sinh năm: 1993

Địa chỉ: MPN 55L, đường HT06, Khu phố 39, phường TT, Thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Văn H1 chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2020 do Uỷ ban nhân dân xã A, huyện Đ, tỉnh B cấp ngày 13/01/2020. Nay bà T và ông H1 yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Văn H1 xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Văn H1 không có tài sản chung, không có nợ chung.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Văn H1 phải nộp.

Xét sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Văn H1 thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 01/2020 do Uỷ ban nhân dân xã An Trạch A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 13/01/2020 không còn hiệu lực).

1.2. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Văn H1 xác nhận không có con chung.

1.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Văn H1 không có tài sản chung, không có nợ chung.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Văn H1 phải nộp. Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Văn H1 đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0013178 ngày 04/9/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố H (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực G Thành phố H) nên được cấn trừ. Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Phạm Văn H1 đã nộp đủ lệ phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. H;
- VKSND Khu vực G – Thành phố H;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực G – Thành phố H;
- UBND xã A, huyện Đ, tỉnh B (nay là xã Đ, tỉnh C);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị L1